

Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ

*Lạng Giang, ngày 22 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 383/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2021, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Anh Vũ Thành K, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

\* **Bị đơn:** Chị Đặng Thị T, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Thành K và chị Đặng Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh K, chị T có 02 con chung là cháu Vũ Ngọc Th , sinh ngày 29/9/1998 và Vũ Tuấn A, sinh ngày 16/9/2005. Cháu Vũ Ngọc Th đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn vợ chồng thoả thuận để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Tuấn A, sinh ngày 16/9/2005. Sau khi ly hôn, anh K có quyền thăm nom con chung , không ai được cản trở anh K thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh K, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh K và chị T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Thành K chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0012610 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Anh Vũ Thành K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thu Hà**